



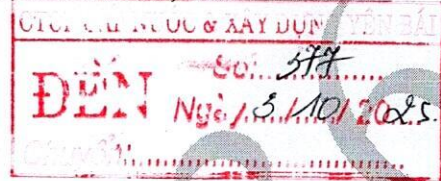
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH LÀO CAI KHOA XÉT NGHIỆM – CDHA – TDCN

Số 496, Đ. Hòa Bình, Phường Yên Bái, Tỉnh Lào Cai; ĐT: 0911439955; cdcyenbai@gmail.com

Số: HD2509-13

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

- Tên mẫu : Nước Bể xử lý
- Nơi gửi mẫu : Công ty cổ phần cấp nước và xây dựng Yên Bái
Số 211, Đ. Nguyễn Phúc, P Yên Bái, tỉnh Lào Cai.
- Số lượng mẫu : 01
- Thời gian lưu mẫu : Không lưu mẫu
- Ngày nhận mẫu : 15/9/20205
- Người lấy mẫu : Khách hàng
- Thời gian thử nghiệm : Từ 15/9/20205 đến 22/09/2025
- Mô tả mẫu : Mẫu được bảo quản nhiệt độ thường, chứa trong chai nhựa, nút xoáy kín.
- Kết quả phân tích :



TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Giới hạn tối đa tham khảo QCĐP 01:2022/YB	Kết quả
9.1	Coliform*	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 3	KPH
9.2	E.coli*	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 1	KPH
9.3	Clo dư tự do*	mg/l	TCVN 6225-2:2012	Trong khoảng 0,2 – 1,0	0,227
9.4	pH*	-	TCVN 6492:2011	Trong khoảng 6,0 - 8,5	7,44
9.5	Màu sắc*	TCU	TCVN 6185:2015	15	3
9.6	Mùi vị	-	Cảm quan	Không có mùi vị lạ	Mùi Clo
9.7	Độ đục*	NTU	SMEWW 2130-B	2	0,18

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM

Lào Cai, Ngày 23 tháng 9 năm 2025

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ



PHÓ GIÁM ĐỐC

Lại Mạnh Hùng

BM 11-03

Trang 1/1

Ghi chú: - KPH: Không phát hiện, (nghĩa là nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp)

- Phiếu kiểm nghiệm này chỉ có giá trị đối với mẫu thử được gửi tới Trung tâm; Tên mẫu và địa chỉ mẫu ghi theo yêu cầu của khách hàng. Trung tâm không chịu trách nhiệm các thông tin do khách hàng cung cấp
- Các chỉ tiêu đánh dấu (*) là các chỉ tiêu được công nhận VILAS
- Các chỉ tiêu đánh dấu (**) là các chỉ tiêu gửi xét nghiệm tại nhà thầu phụ.
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định



TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH LÀO CAI KHOA XÉT NGHIỆM – CDHA – TDCN

Số 496, Đ. Hòa Bình, Phường Yên Bái, Tỉnh Lào Cai; ĐT: 0911439955; cdcyenbai@gmail.com

Số: HD2509-14

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

- Tên mẫu : Nước giữa mạng
- Nơi gửi mẫu : Công ty cổ phần cấp nước và xây dựng Yên Bái
Số 211, Đ. Nguyễn Phúc, P Yên Bái, tỉnh Lào Cai.
- Số lượng mẫu : 01
- Thời gian lưu mẫu : Không lưu mẫu
- Ngày nhận mẫu : 15/9/20205
- Người lấy mẫu : Khách hàng
- Thời gian thử nghiệm : Từ 15/9/20205 đến 22/09/2025
- Mô tả mẫu : Mẫu được bảo quản nhiệt độ thường, chứa trong chai nhựa, nút xoáy kín.
- Kết quả phân tích :

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Giới hạn tối đa tham khảo QCĐP 01:2022/YB	Kết quả
9.1	Coliform*	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 3	KPH
9.2	E.coli*	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 1	KPH
9.3	Clo dư tự do*	mg/l	TCVN 6225-2:2012	Trong khoảng 0,2 – 1,0	0,213
9.4	pH*	-	TCVN 6492:2011	Trong khoảng 6,0 - 8,5	7,46
9.5	Màu sắc*	TCU	TCVN 6185:2015	15	3
9.6	Mùi vị	-	Cảm quan	Không có mùi vị lạ	Mùi Clo
9.7	Độ đục*	NTU	SMEWW 2130-B	2	0,19

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM

Lào Cai, Ngày 23 tháng 9 năm 2025

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ





PHÓ GIÁM ĐỐC
Lại Mạnh Hùng

BM 11-03

Trang 1/1

Ghi chú: - KPH: Không phát hiện, (nghĩa là nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp)
- Phiếu kiểm nghiệm này chỉ có giá trị đối với mẫu thử được gửi tới Trung tâm; Tên mẫu và địa chỉ mẫu ghi theo yêu cầu của khách hàng. Trung tâm không chịu trách nhiệm các thông tin do khách hàng cung cấp
- Các chỉ tiêu đánh dấu (*) là các chỉ tiêu được công nhận VILAS
- Các chỉ tiêu đánh dấu (**) là các chỉ tiêu gửi xét nghiệm tại nhà thầu phụ.
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định



TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH LÀO CAI KHOA XÉT NGHIỆM – CDHA – TDCN

Số 496, Đ. Hòa Bình, Phường Yên Bái, Tỉnh Lào Cai; ĐT: 0911439955; cdcyenbai@gmail.com

Số: HD2509-15

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

- Tên mẫu : nước cuối mạng
- Nơi gửi mẫu : Công ty cổ phần cấp nước và xây dựng Yên Bái
Số 211, Đ. Nguyễn Phúc, P. Yên Bái, tỉnh Lào Cai.
- Số lượng mẫu : 01
- Thời gian lưu mẫu : Không lưu mẫu
- Ngày nhận mẫu : 15/9/20205
- Người lấy mẫu : Khách hàng
- Thời gian thử nghiệm : Từ 15/9/20205 đến 22/09/2025
- Mô tả mẫu : Mẫu được bảo quản nhiệt độ thường, chứa trong chai nhựa, nút xoáy kín.
- Kết quả phân tích :



TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Giới hạn tối đa tham khảo QCĐP 01:2022/YB	Kết quả
9.1	Coliform*	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 3	KPH
9.2	E.coli*	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 1	KPH
9.3	Clo dư tự do*	mg/l	TCVN 6225-2:2012	Trong khoảng 0,2 – 1,0	0,211
9.4	pH*	-	TCVN 6492:2011	Trong khoảng 6,0 - 8,5	7,45
9.5	Màu sắc*	TCU	TCVN 6185:2015	15	3
9.6	Mùi vị	-	Cảm quan	Không có mùi vị lạ	Mùi Clo
9.7	Độ đục*	NTU	SMEWW 2130-B	2	0,19

TRƯỜNG KHOA XÉT NGHIỆM

Lào Cai, Ngày 23 tháng 9 năm 2025

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ



BM 11-03



PHÓ GIÁM ĐỐC
Lại Mạnh Hùng

Ghi chú: - KPH: Không phát hiện, (nghĩa là nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp)

- Phiếu kiểm nghiệm này chỉ có giá trị đối với mẫu thử được gửi tới Trung tâm; Tên mẫu và địa chỉ mẫu ghi theo yêu cầu của khách hàng, Trung tâm không chịu trách nhiệm các thông tin do khách hàng cung cấp

- Các chỉ tiêu đánh dấu (*) là các chỉ tiêu được công nhận VILAS

- Các chỉ tiêu đánh dấu (**) là các chỉ tiêu gửi xét nghiệm tại nhà thầu phụ.

- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định

Trang 1/1